Mẫu số:**08/CK-TNCN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**(Áp dụng khi cá nhân nhận thu nhập và ước tính tổng thu nhập trong năm dương lịch chưa đến mức chịu thuế TNCN)**

 Kính gửi:(*Tên tổ chức, cá nhân trả thu thập*)………………………………………..

1. Tên tôi là: …………………………………..………...……….……………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2.Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

3. Địa chỉ cư trú:……………………….……...………..…………………...

Tôi cam kết rằng, năm……..…tôi có tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc diện phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10%, nhưng theo ước tính tổng thu nhập trong năm của tôi không quá..........(\*) triệu đồng (ghi bằng chữ…..............................................………)chưa đến mức phải nộp thuế TNCN. Vì vậy, tôi đề nghị (*Tên Tổ chức, cá nhân trả thu nhập)*……...…………… căn cứ vào bản cam kết nàyđể không khấu trừ thuế TNCN khi trả thu nhập cho tôi.

Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

*…., ngày … tháng … năm …*

                                                                                   **CÁ NHÂN CAM KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:****(\*) Số tiền khai tại mục này được xác định bằng mức giảm trừ gia cảnh được tính trong năm:*

*VD:*

*- Trường hợp người cam kết không có người phụ thuộc: số tiền khai là 11 triệu đồng x 12 tháng = 132 triệu đồng.*

*- Trường hợp người cam kết có 01 người phụ thuộc thực tế phải nuôi dưỡng trong năm là 10 tháng:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Số tiền khai* | *=* | *132 triệu đồng* | *+* | *4,4 triệu đồng* | *x* | *10 tháng* | *=* | *176 triệu đồng* |